

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục số 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện chủ trương được HĐND Thành phố chấp thuận tại văn bản số 181/HĐND-BKTNs ngày 19/9/2024 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND Thành phố;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; UBND Thành phố đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục số 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố lĩnh vực thi đua, khen thưởng (Biểu 1, 2, 3), gồm các nội dung cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý

(1) Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

(2) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

(3) Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

(4) Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

(5) Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

(6) Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Thi đua, khen thưởng;

(7) Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ;

(8) Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

(9) Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Sự cần thiết ban hành

Từ tháng 07/2020 đến nay, Nghị quyết đã được các cấp, ngành triển khai thực hiện thống nhất về mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng của các cuộc thi trên địa bàn Thành phố và nội dung chi, mức chi đối với các hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố, góp phần nâng cao công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực thi đua, khen thưởng, động viên được các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu và thể hiện sự ghi nhận xứng đáng của Thành phố và các cấp, ngành đối với công lao đóng góp vì sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô; đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho các cấp, ngành của Thành phố trong thực hiện nhiệm vụ chi các nội dung liên quan đến hoạt động thi đua, khen thưởng.

(1) Về căn cứ pháp lý:

- Luật Thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11, Luật số 32/2009/QH12, Luật số 39/2013/QH13 và Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ hết hiệu lực thi hành. Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ.

- Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; *theo đó thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,8 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng (tăng 30%) kể từ ngày 01/7/2024.*

(2) Về căn cứ thực tiễn:

- Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định mức chi tiền thưởng một số danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn so với quy định mức chi hiện hành, cụ thể: mức tiền thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố đối với tập thể và cá nhân quy định bằng 1,5 lần so với mức quy định cũ.

- Nghị quyết đang quy định mức thưởng bằng cả số tiền cụ thể và số lần mức lương cơ sở.

- Về quy định mức chi danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng: Nghị quyết chưa quy định mức chi tiền thưởng đối với hộ gia đình và mức chi tiền thưởng thành tích đột xuất của các Tổng Công ty, doanh nghiệp thuộc Thành phố.

- Về giải thưởng: Nghị quyết chưa quy định mức chi giải thưởng của các hội diễn, liên hoan (không bao gồm lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật) các cấp trên địa bàn Thành phố; chưa quy định việc chi giải thưởng đối với kỳ thi kỹ năng nghề. Đồng thời, chưa quy định việc chi giải thưởng các Cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan, các giải thưởng do các Tổng Công ty, doanh nghiệp thuộc Thành phố và các đơn vị thuộc các doanh nghiệp trực thuộc Thành phố; các Chi cục và tương đương trực thuộc các sở, ngành Thành phố tổ chức.

- Nghị quyết chưa quy định việc chi hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng đối với các Tổng Công ty và doanh nghiệp thuộc Thành phố.

- Tại Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND Thành phố ban hành Quy chế xét tặng “Giải thưởng Khoa học và Công nghệ Thủ đô”: Điều 12 quy định: “*Giá trị của giải thưởng được tính theo mức lương cơ sở tại thời điểm quyết định tặng Giải thưởng và bằng 100 lần mức lương cơ sở*”; Điều 14 quy định thời gian xét tặng giải thưởng được tổ chức 3 năm một lần và tổ chức trao giải vào dịp kỷ niệm ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5; UBND Thành phố Hà Nội sẽ tổ chức xét tặng “Giải thưởng Khoa học và Công nghệ Thủ đô” lần thứ nhất vào năm 2026. Ngày 21/02/2024 Chính phủ ban hành Nghị định số 18/2024/NĐ-CP về Giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ, tại Điều 27 quy định: tác giả được tặng giải thưởng của bộ, ngành, địa phương về khoa học, công nghệ được thưởng tiền từ ngân sách nhà nước do bộ, ngành, địa phương chi trả không quá 100 lần mức lương cơ sở cho mỗi công trình.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục số 04, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố quy định về mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng của Thành phố; giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, các kỳ thi tay nghề, kỳ thi kỹ năng nghề trên địa bàn Thành phố; giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô” và nội dung, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp để phù hợp quy định hiện hành và thực tiễn là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Phụ lục số 04, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố, nhằm:

(1) Sửa đổi, bổ sung quy định một số mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Thành phố phù hợp quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và các quy định hiện hành. Thống nhất các mức chi tính theo mức lương cơ sở.

(2) Sửa đổi, bổ sung quy định mức chi giải thưởng các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề trên địa bàn Thành phố và giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô” đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ chi của các cấp, ngành, đơn vị, cơ sở trên địa bàn Thành phố. Đồng thời tôn vinh quá trình lao động, sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức của Việt Nam nói chung và Thủ đô nói riêng. Thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoa học và công nghệ, khơi dậy niềm tự hào trí tuệ Việt, tạo nên sức mạnh tổng hợp góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

(3) Sửa đổi, bổ sung đối tượng áp dụng quy định nội dung, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp đảm bảo phù hợp thực tiễn áp dụng tại các địa phương, đơn vị.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Thực hiện theo đúng quy định của Luật thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thi đua, khen thưởng, các quy định về trình tự xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp thực tiễn áp dụng tại đơn vị cơ sở.

Kế thừa các nội dung đã quy định tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố lĩnh vực thi đua, khen thưởng (Biểu 1, 2, 3).

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

(1) Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Thành phố quy định;

(2) Các giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề trên địa bàn Thành phố; giải báo chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của Thành phố; giải báo chí về phát triển văn hoá và xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh (gọi tắt là giải thưởng các cuộc thi) và giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô”.

(3) Nội dung chi, mức chi hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp.

2. Đối tượng áp dụng

(1) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng (Hội đồng Giám khảo) các cấp;

(2) Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố);

(3) Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các Tổng Công ty, doanh nghiệp và đơn vị thuộc Thành phố;

(4) UBND xã, phường, thị trấn;

(5) Tác giả, đồng tác giả là người Việt Nam, người nước ngoài có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ được công bố và ứng dụng hiệu quả lần đầu tiên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

(6) Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục tiêu của chính sách

Ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Phụ lục 4 - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố nhằm thống nhất mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Thành phố quy định; giải thưởng các cuộc thi, hội thi, các kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề do các cấp, ngành và đơn vị trên địa bàn Thành phố tổ chức và giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô”; nội dung chi, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp trên địa bàn Thành phố theo đúng quy định hiện hành và phù hợp với yêu cầu thực tiễn thành phố Hà Nội. Đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho các cấp, ngành của Thành phố trong thực hiện nhiệm vụ chi các nội dung liên quan đến hoạt động thi đua, khen thưởng. Tôn vinh quá trình lao động, sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức của Việt Nam nói chung và Thủ đô nói riêng. Thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoa học và công nghệ, khơi dậy niềm tự hào trí tuệ Việt, tạo nên sức mạnh tổng hợp góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung của chính sách

Sửa đổi, bổ sung quy định các mức chi các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Thành phố quy định, các hoạt động thi đua, khen thưởng và hoạt động

của Hội đồng thi đua, khen thưởng, hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp phù hợp với quy định hiện hành và thực tiễn đã và đang triển khai thực hiện, cụ thể:

2.1. Về tên gọi của Phụ lục: Quy định mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng; giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề trên địa bàn Thành phố và giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô”; nội dung chi, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp.

2.2. Về phạm vi điều chỉnh

- Bổ sung nội dung chi giải thưởng đối với kỳ thi kỹ năng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Bổ sung nội dung chi giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô”.

2.3. Về đối tượng áp dụng:

- Bổ sung đối tượng áp dụng là các tác giả, đồng tác giả là người Việt Nam, người nước ngoài có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ được công bố và ứng dụng hiệu quả lần đầu tiên trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.4. Về sửa đổi các quy định cụ thể

(1) Về quy định mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đặc thù của Thành phố: sửa đổi, bổ sung một số nội dung cụ thể sau:

- Sửa đổi mức chi tiền thưởng đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của cá nhân theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ: Tăng từ 01 lần mức lương cơ sở lên 1,5 lần mức lương cơ sở.

- Sửa đổi mức chi tiền thưởng đối với hình thức khen thưởng Bằng khen, Giấy khen của tập thể theo quy định tại điểm a và điểm c, Khoản 2, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ: Gấp hai lần mức chi tiền thưởng đối với cá nhân.

- Sửa đổi cách tính mức chi tiền thưởng của hình thức khen thưởng thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất của tập thể, cá nhân theo cách tính theo số lần mức lương cơ sở để đảm bảo tính thống nhất.

- Bổ sung mức chi đối với hộ gia đình khen thưởng thành tích đột xuất ở cả 03 cấp theo quy định tại Khoản 3, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

- Bãi bỏ quy định mức chi đối với khen thưởng huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng Thủ đô” và danh hiệu “Người tốt, việc tốt” cấp xã (do tại Khoản 1, Điều 8 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 quy định về Kỷ niệm chương

“Vì sự nghiệp thi đua, khen thưởng” đã quy định mức tiền thưởng là 0,6 lần mức lương cơ sở và Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt” trên địa bàn thành phố Hà Nội không quy định việc tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt” cấp xã).

(2) Về quy định mức chi giải thưởng các cuộc thi, hội thi, hội giảng kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề trên địa bàn Thành phố: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau:

- Bổ sung quy định chi giải thưởng kỳ thi kỹ năng nghề để phù hợp thực tiễn (ý kiến góp ý của Sở Lao động, Thương binh và xã hội);

- Bổ sung quy định mức chi giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô” (theo đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ).

- Bổ sung đối tượng chi giải thưởng là: các Tổng Công ty, doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc Thành phố; các đơn vị thuộc các doanh nghiệp trực thuộc Thành phố; các Chi cục và tương đương trực thuộc các sở, ngành Thành phố.

(3) Về quy định nội dung, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp:

Sửa đổi như sau:

- Tại mục I: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Hội đồng xét tặng (Hội đồng giám khảo) cấp Thành phố xét, đề nghị tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp.

- Tại mục II: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng (Hội đồng giám khảo) của sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; các quận, huyện, thị xã; các Tổng Công ty, doanh nghiệp và đơn vị thuộc Thành phố xét, đề nghị tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng, các giải thưởng.

- Tại mục III: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng (Hội đồng giám khảo) cấp xã, phường, thị trấn xét, đề nghị tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng, các giải thưởng.

(Chi tiết theo Bảng tổng hợp đề xuất sửa đổi, bổ sung gửi kèm)

3. Giải pháp thực hiện

Sau khi Nghị quyết được HĐND Thành phố thông qua, ban hành, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định và đạt hiệu quả cao.

Kinh phí đảm bảo cho việc thi hành văn bản: từ ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa khác theo quy định của pháp luật.

V. DỰ KIẾN KINH PHÍ ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách Nhà nước theo phân cấp; nguồn vốn huy động xã hội hoá và các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Dự kiến trình HĐND Thành phố khóa XVI xem xét, thông qua vào kỳ họp thứ 20 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2024).

Trên đây là Tờ trình đề nghị sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung của Phụ lục số 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 (Biểu 1, 2, 3) của HĐND Thành phố về việc quy định mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề trên địa bàn Thành phố và giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô”; nội dung chi, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

UBND Thành phố báo cáo, xin ý kiến Thường trực HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP; PCVP; KTTH, TH, NC, KGVX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn

BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ

Một số nội dung tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội

về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố

(Quy định về mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, các hội diễn, liên hoan các cấp và kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề trên địa bàn Thành phố; giải thưởng Khoa học và Công nghệ và nội dung, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp)

I. Mức chi các danh hiệu, hình thức đặc thù của Thành phố: Theo Biểu 01 - Phụ lục số 04 - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố, cụ thể:

* Về nguyên tắc đề xuất sửa đổi:

- Đảm bảo tính kế thừa mức chi các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đang thực hiện.
- Về mức chi: Đề xuất quy đổi các mức chi tiền thưởng đang quy định bằng số tiền cụ thể về hệ số lương cơ sở để đảm bảo tính thống nhất chung. Thực hiện điều chỉnh hệ số theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng đối với một số danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Áp dụng mức lương cơ sở theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ.

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)		
1	Khen thưởng danh hiệu “Công dân Thủ đô ưu tú”	Bằng, Huy hiệu	Cá nhân	- Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng cá nhân đạt danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Thầy thuốc nhân dân”, “Nghệ nhân nhân dân”, “Nhà giáo nhân dân” - Mức chi: 12,5 lần mức lương cơ sở	- Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: tương đương mức tiền thưởng cá nhân đạt danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Thầy thuốc nhân dân”, “Nghệ nhân nhân dân”, “Nhà giáo nhân dân” - Mức chi: 12,5 lần mức lương cơ sở	Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
2	Khen thưởng danh hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng Thủ đô”	Bằng, Huy hiệu	Cá nhân	- Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng BKTP đối với cá nhân - Mức chi: 01 lần mức lương cơ sở	Không quy định mức chi đối với danh hiệu này. Lý do: Đã được quy định tại khoản 1, Điều 8 Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 quy định về Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp thi đua, khen thưởng”.	Không quy định mức chi
3	Khen thưởng Bằng “Sáng kiến Thủ đô”	Bằng công nhận	Cá nhân	- Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng cho cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố - Mức chi: 03 lần mức lương cơ sở	- Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: tương đương mức tiền thưởng cho cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố - Mức chi: 03 lần mức lương cơ sở	Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)		
4	Khen thưởng danh hiệu “Người tốt, việc tốt”	Bằng, Huy hiệu	Cá nhân	1. Cấp Thành phố - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng BKTP đối với cá nhân; - Mức chi: 01 lần mức lương cơ sở 2. Cấp sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố và các đơn vị trực thuộc Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã. - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng Giấy khen cấp huyện đối với cá nhân; - Mức chi: 0,3 lần mức lương cơ sở	1. Cấp Thành phố - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: <u>tương đương mức tiền thưởng Bằng khen Thành phố</u>; - Tăng mức chi tiền thưởng theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ: “<u>cá nhân được tặng hoặc truy tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở</u>”. Sở Nội vụ đề xuất mức chi là: 1,5 lần mức lương cơ sở. 2. Cấp sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố, các Tổng Công ty, các doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp trực thuộc Thành phố. - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: <u>tương đương mức tiền thưởng Giấy khen cấp huyện</u>; - Theo quy định tại điểm e, Khoản 1, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ: “<u>cá nhân được tặng Giấy khen theo quy định tại các điểm a,b,c và d khoản 1 Điều 75 của Luật Thi đua, khen thưởng được tặng Bằng, khung và kèm theo mức tiền thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở</u>”. Sở Nội vụ đề xuất mức chi là: 0,3 lần mức lương cơ sở	1. Cấp Thành phố Mức chi tăng từ 01 lần mức lương cơ sở lên 1,5 lần mức lương cơ sở 2. Cấp sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố, các Tổng Công ty, các doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp trực thuộc Thành phố Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)		
				3. Cấp xã - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng Giấy khen cấp xã đối với cá nhân. - Mức chi: 0,15 lần mức lương cơ sở	3. Cấp xã Không quy định tiền thưởng cấp xã; lý do: Điều 6 quy chế xét tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt” trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định 33/2024/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 không có quy định cấp xã tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt”	3. Cấp xã Không quy định mức chi
5	Khen thưởng “Cúp Thăng Long”	Bảng, Cúp Thăng Long	Tập thể	- Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng BKTP đối với tập thể - Mức chi: 02 lần mức lương cơ sở	- Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: <i>tương đương mức tiền thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố đối với tập thể</i> ; - Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ: <i>Tập thể được tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng, khung và được thưởng gấp hai lần mức tiền thưởng đối với cá nhân</i> Sở Nội vụ đề xuất mức chi là: 1,5*2=03 lần mức lương cơ sở	Mức chi tăng từ 02 lần mức lương cơ sở lên 03 lần mức lương cơ sở
6	Khen thưởng “Nghệ nhân Hà Nội”	Bảng, Huy hiệu	Cá nhân	- Nguyên tắc xây dựng: Tương đương bằng ½ mức tiền thưởng cá nhân đạt danh hiệu “Nghệ nhân Ưu tú” - Mức chi: 4,5 lần mức lương cơ sở	- Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: <i>tương đương mức tiền thưởng bằng ½ mức tiền thưởng cá nhân đạt danh hiệu “Nghệ nhân Ưu tú”</i> - Theo quy định tại Khoản 3, Điều 56 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ: cá nhân được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” được tặng thưởng Huy hiệu, Bằng, khung và mức tiền thưởng là 09 lần mức lương cơ sở . Sở Nội vụ đề xuất mức chi là: 09*1/2=4,5 lần mức lương cơ sở ;	Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
7	Khen thưởng “Thủ khoa”	Bảng khen của	Cá nhân	- Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng Huân chương lao	Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố:	Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)		
	xuất sắc”	Chủ tịch UBND Thành phố		động hạng Ba đối với cá nhân - Mức chi: 4,5 lần mức lương cơ sở	<i>tương đương mức tiền thưởng <u>Huân chương lao động hạng Ba đối với cá nhân</u></i> - Mức chi là: 4,5 lần mức lương cơ sở theo quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 55 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ;	03/2020/NQ-HĐND
8	Khen thưởng thành tích đột xuất	1. Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố	Cá nhân	Bao gồm các mức: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi: 20.000.000 đồng , tương đương: 8,55 lần lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương 03 lần mức tiền thưởng BKTP đối với cá nhân - Mức chi: 03 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng BKTP đối với cá nhân - Mức chi: 01 lần mức lương cơ sở	Thông nhất cách tính theo số lần mức lương cơ sở và tăng hệ số tiền thưởng đối với cá nhân theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ, cụ thể như sau: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi là: $8,55 \times 1,5 = 12,8$ lần mức lương cơ sở. 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: <i>tương đương 03 lần mức tiền thưởng Bằng khen Thành phố đối với cá nhân</i> - Mức chi là: $3 \times 1,5 = 4,5$ lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: <i>tương đương mức tiền thưởng BKTP đối với cá nhân</i> - Mức chi là: 1,5 lần mức lương cơ sở	1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 8,55 lần mức lương cơ sở lên 12,8 lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 03 lần mức lương cơ sở lên 4,5 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: Mức chi tăng từ 01 lần mức lương cơ sở lên 1,5 lần mức lương cơ sở.

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)		
			Tập thể	Bao gồm các mức: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi: 50.000.000 đồng, tương đương: 21,4 lần lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương 03 lần mức tiền thưởng BKTP đối với tập thể - Mức chi: 06 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng BKTP đối với tập thể - Mức chi: 02 lần mức lương cơ sở	Áp dụng mức chi tiền thưởng đối với các tập thể bằng 02 lần mức chi tiền thưởng đối với cá nhân theo quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Cụ thể: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi là: 12,8 *2=25,6 lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Mức chi: 4,5*2=9 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Mức chi: 1,5*2= 3 lần mức lương cơ sở	1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 21,4 lần mức lương cơ sở lên 25,6 lần mức lương cơ sở. 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 06 lần mức lương cơ sở lên 09 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: Mức chi tăng từ 02 lần mức lương cơ sở lên 03 lần mức lương cơ sở.
			Hộ gia đình		Áp dụng mức chi tiền thưởng đối với các hộ gia đình bằng 1,5 lần mức chi tiền thưởng đối với cá nhân theo quy định tại điểm 3, Khoản 2, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Cụ thể: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi là: 12,8 *1,5=19,2 lần mức lương cơ sở. 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Mức chi là: 4,5*1,5= 6,75 lần mức lương cơ sở. 3. Thành tích đột xuất: - Mức chi là: 1,5*1,5= 2,25 lần mức lương cơ sở.	Bổ sung mới

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)		
		2. Bảng khen của Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố; Giấy khen của Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, và các đơn vị trực thuộc Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp trực thuộc Thành phố	Cá nhân	Bao gồm các mức: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: 50% mức thưởng cấp Thành phố Mức chi: 10.000.000 đồng, tương đương 4,3 lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng BKTP đối với cá nhân - Mức chi: 01 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: Tương đương mức tiền thưởng Giấy khen cấp huyện đối với cá nhân - Mức chi: 0,3 lần mức lương cơ sở	Đề xuất thống nhất cách tính theo số lần mức lương cơ sở, cụ thể như sau: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: <i>50% mức thưởng cấp Thành phố</i> - Mức chi là: $12,8 * 1/2 = 6,4$ lần mức lương cơ sở. 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: <i>tương đương mức tiền thưởng BKTP đối với cá nhân</i> - Mức chi là: 1,5 lần mức lương cơ sở theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023. 3. Thành tích đột xuất: - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của UBND Thành phố: <i>tương đương mức tiền thưởng Giấy khen cấp huyện đối với cá nhân</i> - Mức chi là: 0,3 lần mức lương cơ sở theo quy định tại Điểm e, Khoản 1, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023	1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 4,3 lần mức lương cơ sở lên 6,4 lần mức lương cơ sở. 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 01 lần mức lương cơ sở lên 1,5 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
			Tập thể	Bao gồm các mức: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: <i>50% mức thưởng cấp TP</i> = 25.000.000 đồng = 10,7 lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: <i>Tương đương 02 lần mức tiền thưởng</i>	Áp dụng mức chi thưởng các thành tích đối với các tập thể bằng 02 lần mức chi thưởng đối với cá nhân theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Cụ thể: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi là: $6,4 * 2 = 12,8$ lần mức lương cơ sở	1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 10,7 lần mức lương cơ sở lên 12,8 lần mức lương cơ sở. 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: Mức chi

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)		
				<i>BKTP đối với tập thể</i> - Mức chi: 02 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: <i>Tương đương mức tiền thưởng Giấy khen đối với tập thể</i> - Mức chi: 0,6 lần mức lương cơ sở	2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Mức chi: $1,5 \times 2 = 3$ lần mức lương cơ sở. 3. Thành tích đột xuất: - Mức chi: $0,3 \times 2 = 0,6$ lần mức lương cơ sở	tăng từ 02 lần mức lương cơ sở lên 03 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND.
			Hộ gia đình		Áp dụng mức chi tiền thưởng các hộ gia đình bằng 1,5 lần mức chi tiền thưởng đối với cá nhân theo quy định tại điểm 3, Khoản 2, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Cụ thể: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi là: $6,4 \times 1,5 = 9,6$ lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Mức chi: $1,5 \times 1,5 = 2,25$ lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Mức chi: $0,3 \times 1,5 = 0,45$ lần mức lương cơ sở	Bổ sung mới
		3. Giấy khen của Chủ tịch UBND phường, xã, thị trấn.	Cá nhân	Bao gồm các mức: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: 50% mức thưởng cấp huyện = 5.000.000 đồng, tương đương 2,14 lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Mức chi: 50% mức thưởng cấp huyện = $\frac{1}{2}$ mức thưởng BKTP đối với cá nhân = 0,5 lần mức lương cơ sở	Đề xuất thống nhất cách tính theo số lần mức lương cơ sở , cụ thể như sau: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố: 50% mức thưởng cấp huyện. - Mức chi là: $6,4 \times \frac{1}{2} = 3,2$ lần mức lương cơ sở. 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của UBND Thành phố: bằng 50% mức thưởng cấp huyện = $\frac{1}{2}$ mức thưởng BKTP đối với cá nhân	1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 2,14 lần mức lương cơ sở lên 3,2 lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 0,5 lần mức lương cơ sở lên

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)		
				3. Thành tích đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: <i>Tương đương mức tiền thưởng Giấy khen cấp xã đối với cá nhân</i> - Mức chi: 0,15 lần mức lương cơ sở	- Mức chi là: $1,5 \times 1/2 = 0,75$ lần mức lương cơ sở theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023. 3. Thành tích đột xuất: - Giữ nguyên nguyên tắc xây dựng như Nghị quyết 03/2020 ngày 07/7/2020 của UBND Thành phố: <i>tương đương mức tiền thưởng Giấy khen cấp xã đối với cá nhân.</i> - Mức chi là: 0,15 lần mức lương cơ sở theo quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.	0,75 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
			Tập thể	Bao gồm các mức: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: $50\% \text{ mức thưởng cấp huyện} = 12.500.000 \text{ đồng} = 5,38 \text{ lần mức lương cơ sở}$ 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: $50\% \text{ mức thưởng cấp huyện} = 01 \text{ lần mức lương cơ sở}$ 3. Thành tích đột xuất: - Nguyên tắc xây dựng: <i>Tương đương mức tiền thưởng Giấy khen cấp xã đối với tập thể</i> Mức chi: 0,3 lần mức lương cơ sở	Áp dụng mức thưởng đối với các tập thể <i>gấp 02 lần mức thưởng đối với cá nhân</i> theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Cụ thể: 1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi là: $3,2 \times 2 = 6,4$ lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Mức chi: $0,75 \times 2 = 1,5$ lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Mức chi: $0,15 \times 2 = 0,3$ lần mức lương cơ sở	1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 6,38 lần mức lương cơ sở lên 6,45 lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: Mức chi tăng từ 01 lần mức lương cơ sở lên 1,5 lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
			Hộ gia đình		Đề xuất mức chi tiền thưởng các hộ gia đình <i>bằng 1,5 lần mức chi tiền thưởng đối với cá nhân</i> theo quy định tại Khoản 3, Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Cụ thể:	Bổ sung mới

TT	Nội dung chi	Mức chi tại Phụ lục 4, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND thành phố Hà Nội			Đề xuất sửa đổi, bổ sung của Sở Nội vụ (Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (Theo ND 91/2017/ND-CP của Chính phủ)		
					1. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: - Mức chi là: $3,2 \times 1,5 = 4,8$ lần mức lương cơ sở 2. Thành tích xuất sắc đột xuất: - Mức chi: $0,75 \times 1,5 = 1,125$ lần mức lương cơ sở 3. Thành tích đột xuất: - Mức chi: $0,15 \times 1,5 = 0,225$ lần mức lương cơ sở	

II. Mức chi giải thưởng các cuộc thi, hội thi, hội giảng, các kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề và giải thưởng khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội: Theo Biểu 02 - Phụ lục số 04 - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố, cụ thể:

1. *Mức chi giải thưởng các cuộc thi, hội thi, hội giảng, các kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề trên địa bàn Thành phố; giải thưởng các cuộc thi giảng viên, lý luận chính trị giỏi, báo cáo viên giỏi và các cuộc thi tìm hiểu tuyên truyền do Trung ương và Thành phố phát động; giải thưởng trong “Tổng kết và phát động phong trào sáng tác mang tính giai đoạn của Thủ đô”.*

Đề xuất bổ sung nội dung chi hội diễn, liên hoan (không bao gồm lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật); kỳ thi tay nghề, kỹ năng nghề và giữ nguyên mức chi theo quy định hiện hành tại mục 1 Biểu 02 - Phụ lục số 04 - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố; cụ thể

TT	Nội dung chi	Đang thực hiện			Đề xuất của Sở Nội vụ	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (đồng)		
1.	Cấp Thành phố tổ chức	Giải đặc biệt	Tập thể	20.000.000	- Đề xuất giữ nguyên các mức chi các giải thưởng theo quy định hiện hành	Giữ nguyên mức chi như quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
			Cá nhân	12.000.000		
		Giải Nhất	Tập thể	10.000.000		
			Cá nhân	6.000.000		
		Giải Nhì	Tập thể	7.000.000		
			Cá nhân	3.000.000		
		Giải Ba	Tập thể	5.000.000		
			Cá nhân	2.000.000		

TT	Nội dung chi	Đang thực hiện			Đề xuất của Sở Nội vụ	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (đồng)		
		Giải khuyến khích	Tập thể	3.000.000		
			Cá nhân	1.000.000		
		Giải phụ khác	Cá nhân	500.000		
2.	Cấp sở, ban, ngành, MTTQ Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố; các quận, huyện, thị xã; các Tổng Công ty, doanh nghiệp và các đơn vị thuộc Thành phố tổ chức	Giải đặc biệt	Tập thể	10.000.000	- Đề xuất giữ nguyên các mức chi các giải thưởng theo quy định hiện hành	Giữ nguyên mức chi như quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND Bổ sung đối tượng là các Tổng Công ty, doanh nghiệp và đơn vị thuộc Thành phố
			Cá nhân	6.000.000		
		Giải Nhất	Tập thể	5.000.000		
			Cá nhân	3.000.000		
		Giải Nhì	Tập thể	3.500.000		
			Cá nhân	1.500.000		
		Giải Ba	Tập thể	2.500.000		
			Cá nhân	1.000.000		
		Giải khuyến khích	Tập thể	1.500.000		
			Cá nhân	500.000		
		Giải phụ khác	Cá nhân	250.000		
3.	Cấp xã, phường, thị trấn; các đơn vị thuộc các doanh nghiệp trực thuộc Thành phố; các Chi cục và tương đương trực thuộc các sở, ngành Thành phố tổ chức	Giải đặc biệt	Tập thể	5.000.000	- Đề xuất giữ nguyên các mức chi các giải thưởng theo quy định hiện hành	Giữ nguyên mức chi như quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND Bổ sung đối tượng là các đơn vị thuộc các doanh nghiệp trực thuộc Thành phố; các Chi cục và tương đương trực thuộc các sở, ngành Thành phố
			Cá nhân	3.000.000		
		Giải Nhất	Tập thể	2.500.000		
			Cá nhân	1.500.000		
		Giải Nhì	Tập thể	1.800.000		
			Cá nhân	800.000		
		Giải Ba	Tập thể	1.300.000		
			Cá nhân	500.000		
		Giải khuyến khích	Tập thể	800.000		
			Cá nhân	250.000		
		Giải phụ khác	Cá nhân	150.000		

2. Mức chi “Giải báo chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của thành phố Hà Nội” và “Giải báo chí về phát triển văn hoá và xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”

Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định hiện hành tại mục 2 Biểu 02 - Phụ lục số 04 - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố; cụ thể

TT	Nội dung chi	Đang thực hiện			Đề xuất của Sở Nội vụ	So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (đồng)		
1.	Chi giải thưởng Giải báo chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của thành phố Hà Nội và Giải báo chí về phát triển văn hóa và xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh hằng năm	- Giải đặc biệt	Cá nhân	100.000.000/giải	- Đề xuất giữ nguyên các mức chi các giải theo quy định hiện hành	Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
		- Giải A	Cá nhân	50.000.000/giải		
		- Giải B	Cá nhân	30.000.000/giải		
		- Giải C	Cá nhân	20.000.000/giải		
		- Giải cho tác phẩm xuất sắc của tác giả cao tuổi, giải cho tác phẩm xuất sắc của tác giả trẻ tuổi	Cá nhân	20.000.000/giải		
		- Giải Khuyến khích	Cá nhân	10.000.000/giải		
		- Giải đồng hạng xuất sắc cho cơ quan báo chí tiêu biểu	Tập thể	15.000.000/giải		
		- Tiền thưởng các tác phẩm vào chung khảo	Cá nhân	2.000.000/giải		

3. Mức chi giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô”

Đề xuất bổ sung mức chi giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô” theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024 của Chính phủ và Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND Thành phố (theo đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ). Cụ thể:

TT	Nội dung chi	Đang được quy định tại Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND Thành phố			Đề xuất của Sở Nội vụ	Ghi chú
		Hình thức ghi nhận	Đơn vị tính	Định mức chi (đồng)		
1.	Giải thưởng “Khoa học và Công nghệ Thủ đô” cho các tác giả, đồng tác giả là người Việt Nam, người nước ngoài có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ được công bố và ứng dụng hiệu quả lần đầu tiên trên địa bàn thành phố Hà Nội	Giải thưởng	Công trình	100 lần mức lương cơ sở	- Bổ sung mới theo đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ - Mức chi: 100 lần mức lương cơ sở theo Điều 27, Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024 của Chính phủ	Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ

III. Nội dung chi, mức chi đối với các hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp: Theo Biểu 03 - Phụ lục số 04 - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

Đề xuất bổ sung nội dung chi hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp và giữ nguyên mức chi theo quy định hiện hành tại Biểu 03 - Phụ lục số 04 - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố; bổ sung chi hợp Hội đồng Thi đua -Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng đối với các Tổng Công ty và doanh nghiệp thuộc Thành phố, cụ thể như sau:

TT	Đang thực hiện			Đề xuất của Sở Nội vụ			So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Nội dung, đối tượng	Đơn vị tính	Mức chi	
I	Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Hội đồng xét tặng cấp Thành phố đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, các giải thưởng			I. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Hội đồng xét tặng (Hội đồng giám khảo) cấp Thành phố xét các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp			
1	Chi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng cấp Thành phố hợp, xét khen thưởng các danh hiệu, hình thức khen thưởng; giải thưởng đối với tập thể, cá nhân			1. Chi hợp Hội đồng Thi đua -Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng (Hội đồng giám khảo) cấp Thành phố, xét khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; giải thưởng các cấp đối với tập thể, cá nhân.			Giữ nguyên quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
	- Chủ tịch Hội đồng	đồng/người/ buổi	1.500.000	- Chủ tịch Hội đồng	đồng/người/ buổi	Đề xuất giữ nguyên các mức chi hiện hành	
	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	đồng/người/ buổi	1.000.000	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	đồng/người/ buổi		
	- Đại biểu mời tham dự	đồng/người/ buổi	200.000	- Đại biểu mời tham dự	đồng/người/ buổi		
	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	đồng/người/ buổi	100.000	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	đồng/người/ buổi		
	- Bộ phận phục vụ	đồng/người/ buổi	50.000	- Bộ phận phục vụ	đồng/người/ buổi		
2	Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu đối với Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố	đồng/người/ phiếu	500.000	2. Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu đối với Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các cấp	đồng/người/ phiếu		
II	Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng cấp sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố; quận, huyện, thị xã, các			II. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng, (Hội đồng giám khảo) giải thưởng của sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; các quận, huyện, thị xã;			Bổ sung đối tượng là các Tổng Công ty, doanh nghiệp

TT	Đang thực hiện			Đề xuất của Sở Nội vụ			So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Nội dung, đối tượng	Đơn vị tính	Mức chi	
	đơn vị thuộc Thành phố đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, các giải thưởng			các Tổng Công ty, doanh nghiệp và đơn vị thuộc Thành phố xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các giải thưởng			và đơn vị thuộc Thành phố
	Chi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng cấp sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố, quận, huyện, thị xã, đơn vị thuộc Thành phố hợp xét khen thưởng các danh hiệu, hình thức khen thưởng, các giải thưởng đối với các tập thể, cá nhân			1. Chi hợp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng (Hội đồng giám khảo) cấp sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố, quận, huyện, thị xã, đơn vị thuộc Thành phố hợp xét khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; các giải thưởng đối với tập thể, cá nhân.			
	- Chủ tịch Hội đồng	đồng/người/ buổi	500.000	- Chủ tịch Hội đồng	đồng/người/ buổi	Đề xuất giữ nguyên các mức chi hiện hành	
	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	đồng/người/ buổi	300.000	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	đồng/người/ buổi		
	- Đại biểu mời tham dự	đồng/người/ buổi	100.000	- Đại biểu mời tham dự	đồng/người/ buổi		
	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	đồng/người/ buổi	100.000	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	đồng/người/ buổi		
	- Bộ phận phục vụ	đồng/người/ buổi	50.000	- Bộ phận phục vụ	đồng/người/ buổi		
	Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu đối với Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng cấp sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, quận, huyện, thị xã, đơn vị thuộc Thành phố	đồng/người/ phiếu	200.000	2. Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và giải thưởng	đồng/người/ phiếu		
III	Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng cấp phường, xã, thị trấn đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, các giải thưởng			III. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng (Hội đồng giám khảo) cấp phường, xã, thị trấn xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các giải thưởng			
	Chi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng cấp phường, xã, thị trấn đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, các giải thưởng đối với các tập thể, cá nhân			1. Chi hợp Hội đồng Thi đua -Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng (Hội đồng giám khảo) cấp phường, xã, thị trấn hợp xét khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; các giải thưởng đối với tập thể, cá nhân.			

TT	Đang thực hiện			Đề xuất của Sở Nội vụ			So sánh đề xuất mới và quy định tại Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND
	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Nội dung, đối tượng	Đơn vị tính	Mức chi	
	- Chủ tịch Hội đồng	đồng/người/ buổi	250.000	- Chủ tịch Hội đồng	đồng/người/ buổi	Đề xuất giữ nguyên các mức chi hiện hành	
	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	đồng/người/ buổi	150.000	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	đồng/người/ buổi		
	- Đại biểu mời tham dự	đồng/người/ buổi	50.000	- Đại biểu mời tham dự	đồng/người/ buổi		
	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	đồng/người/ buổi	50.000	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	đồng/người/ buổi		
	- Bộ phận phục vụ	đồng/người/ buổi	50.000	- Bộ phận phục vụ	đồng/người/ buổi		
	Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu đối với Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng cấp xã, phường, thị trấn	đồng/người/ phiếu	100.000	2. Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và giải thưởng	đồng/người/ phiếu		